***Ngày soạn****: 8/10/2020*

***Ngày dạy****: 12/10/2020*

**Tiết 12: LUYỆN TẬP**

**I .MỤC TIÊU**

***1. Kiến thức*:** Củng cố lại các tính chất của dãy tỉ số bằng nhau, của tỉ lệ thức

***2. Kỹ năng:***Thay tỉ số giữa các số hữu tỉ bằng tỉ số giữa các số nguyên; tìm x trong tỉ lệ thức; giải bài toán về chia tỉ lệ

***3.Thái độ:***Giáo dục tính cẩn thận, chính xác ,hợp lý

***4. Năng lực:***

- Tự học, thẩm mỹ, thuyết trình, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề, tinh toán.

- Bồi dưỡng năng lực tưởng tượng, sáng tạo.

**II. CHUẨN BỊ**

***1. Chuẩn bị của giáo viên***

***-*** *Đồ dùng dạy học:* Phấn màu, bảng phụ ghi tóm tắt các công thức của tỉ lệ thức, ghi bài 58;64 SGK

***-*** *Phương án tổ chức lớp học****:*** Hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm theo kỷ thuật khăn trải bàn

***2.Chuẩn bị của học sinh:***

- *Nội dung kiến thức học sinh ôn tập:*Định nghĩa ,tính chất tỉ lệ thức,làm các bài tập cho về nhà.

- *Dụng cụ học tập*: Thước thẳng có chia khoảng, máy tính bỏ túi

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :**

**1.Ổn định lớp (1p)**

**2.Bài mới:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **A.HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU(5p)** | | |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** | **Nội dung cần đạt** |
| -Viết tính chất của dãy tỉ số bằng nhau?  -Áp dụng : Tìm x và y biết:  7x = 3y và x – y = 16  Gọi HS nhận xét đánh giá – GV nhận xét ,sửa sai ,đánh giá ghi điểm | +HS suy nghĩ và làm bài  +1HS lên bảng; HS khác làm vào vở nháp | *- Viết đúng tính chất như sgk*  Ta có: 7x = 3y  -Áp dụng tính chất của tỉ lệ thức    Vậy:x = -12; y = -28 |
| **B.HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP(30p)** | | |
| ***Hoạt động 1: Kiến thức cần nhớ.***  -Nhắc lại các tính chất của dãy tỉ số bằng nhau?  Treo bảng phụ ghi các tính chất của dãy tỉ số bằng nhau. | +HS lắng nghe và suy nghĩ  +HS lên bảng làm | ***1.Kiến thức cần nhớ:***  +Nếu:( b, d0 bd)  =  +Nếu = thì ta suy ra ===  (giả thiết các tỉ số đều có nghĩa**)** |
| ***Hoạt động 2: Luyện tập***  ***Dạng1:*** *Đưa về tỉ số của 2 số nguyên*  ***Bài 59 SGK tr.31***  *Thay tỉ số giữa các số hữu tỉ bằng tỉ số giữa các số nguyên*  a) 2,04 : (- 3,12)  b) (- 1):1,25  -Gọi HS nêu cách làm  - Gọi 2 HS lên bảng trình bày  -Nhận xét, sửa sai.  ***Dạng 2:****Tìm số hạng của tỉ lệ thức.*  ***Bài 61 SGK tr.31***  *Tìm ba số x, y, z biết:  và x + y – z = 10*  - Từ hai tỉ lệ thức làm thế nào để có dãy tỉ số bằng nhau?  - Gọi HS lên bảng giải.  - Gọi vài HS nhận xét , góp ý bài làm của bạn  ***Bài 62 SGK tr.31***  *Tìm các số x,y biết rằng :  và x.y = 10*  - Bài này không cho biết x +y hoặc x – y mà cho xy.  - Nếu  thì  có bằng  hay không?  - Gợi ý bằng ví dụ cụ thể nếu HS không trả lời được  - Hướng dẫn HS cách làm  ***Dạng 3****: Bài toán chia tỉ lệ*  ***Bài 57 SGK tr.30***  -Yêu cầu HS đọc đề và tóm tắt bài toán dưới dạng phép toán.  -Hướng dẫn HS cách chon chữ làm đại diện cho số bi của mỗi bạn và lập tỉ số  - Gọi HS lên bảng trình bày lời giải  **-** Nhận xét,bổ sung,sửa chữa  **-**Mở rộng:Thay đổi điều kiệnbài toánTa có:  và c - b = 4 tương tự như trên ta giải được bài toán này.  ***Bài 64 SGK tr.31***  -Treo bảng phụ nêu đề bài  -Yêu cầu HS đọc và tóm tắc nôi dung đề bài  -Yêu cầu HS thảo luận nhóm theo kỹ thuật “khăn trải bàn” trong 6 phút  -Gọi HS nhận xét kết quả của các nhóm,góp ý, bổ sung  -Nhận xét bài làm của từng nhóm, đánh giá, động viên  -Chốt lại : Đối với dạng toán chia tỉ lệ ta làm như sau:  + Gọi điều phải tìm là a, b, c… (hoặc x, y ,z …)  + Dựa vào đề cho lập dãy tỉ số bằng nhau.  + Áp dụng tính chất của dãy tỉ số bằng nhau tìm a , b, c ..  + Kết luận.  ***Dạng 4:*** *Chứngminh tỉ lệ thức*  ***Bài 63 SGK tr.31***  *Chứng minh rằng từ tỉ lệ thức:*    *ta có thể suy ra*  -Gợi ý:  +Từ,áp dụng tính chất của dãy tỉ số bằng nhau ta suy ra ?  +Từ , áp dụng tính chất của tỉ lệ thức ta suy ra? | Đọc và ghi đề bài  -Vài HS xung phong nêu cách làm bài  HS.TB lên bảng thực hiện, cả lớp làm bài vào vở  - Ta phải biến đổi sao cho trong hai tỉ lệ thức có hai tỉ số cùng bằng tỉ số thứ 3.  - HS.TBK lên bảng trình bày  - Vài HS nhận xét , góp ý bài.  Cả lớp suy nghĩ trả lời  ≠  -HS lắng nghe.  -HS làm theo yêu cầu.  -HS làm bài vào vở.  Gọi a,b,c lần lượt là số học sinh của lớp 7A; 7B; 7C, ta có:  -Đọc đề và tóm tắt bài toán dưới dạng phép toán.  -Lắng nghe và ghi vào vở  -HS.TBK:lên bảng trình bày | ***2. Luyện tập***  **Dạng 1:** *Đưa về tỉ số của 2 số nguyên*  ***Bài 59 SGK tr.31***  a)  b)    ***Dạng2:****Tìm số hạng của tỉ lệ thức.*  ***Bài 61 SGK tr.31***    x = 8.2 = 16  y = 12.2 = 24  z = 15.2 = 30  ***Bài 62 SGK tr.31***  Đặt  Do đó xy = 2k.5k = 10k2 = 10  k2 =1 k = ±1  Với k =1 x = 2; y = 5  Với k = -1 x = -2; y = -5  ***Dạng 3****: Bài toán chia tỉ lệ*  ***Bài 57 SGK tr.30***  Gọi số viên bi của ba bạn Minh, Hùng, Dũng lần lượt là a, b, c. Ta có: và a+b+c =54  Áp dụng tính chất dãy tỉ số bằng nhau:  ta suy ra:  =. Suy ra:      ***Bài 64 SGK tr.31***  Gọi số học sinh của các khối 6, 7, 8, 9 lần lượt là a, b, c, d.  Theo đề bài ta có:  và b – d = 70  =    a = 315; b = 280  c = 245; d = 210  Vậy số học sinh của các khối 6, 7, 8, 9 lần lượt là 315hs, 280hs; 245hs; 210hs.  ***Dạng 4:****chứng minh tỉ lệ thức*  ***Bài 63 SGK tr.31***  Áp dụng tính chất của tỉ lệ thức ta có:    Áp dụng tính chất của dãy tỉ số bằng nhau: |
| ***D.HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG(7p)*** | | |
| Yêu cầu HS vẽ bản đồ tư duy về tỉ lệ thức theo nhóm trong 5 phút  - Thu và treo bảng phụ của vài nhóm thực hiện đúng thời gian quy định  -Gọi đại diện các nhóm khác nhận xét bổ sung  - Nhận xét, đánh giá , bổ sung , và treo bảng phụ vẽ bản đồ tư duy về tỉ lệ thức cho HS tham khảo | -HS hoạt động nhóm, vẽ sơ đồ tư duy. |  |

***3)Hướng dẫn về nhà (2p) -Ra bài tập về nhà:***+ Làm các bài tập 61, 62 SGK; bài 74, 75, 76, 80 SBT

***-Chuẩn bị bài mới:***

+ Ôn lại các tính chất của tỉ lệ thức và tính chất của dãy tỉ số bằng nhau,

+ Đọc trước bài §9 số thập phân hữu hạn số thập phân vô hạn tuần hoàn.

+Chuẩn bị thước , máy tính cầm tay.

**\*RÚT KINH NGHIỆM**